

Bản án số: 30/2026/HS-PT
Ngày 10-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiêm

Ông Lộc Sơn Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Lương Vĩnh Nguyên, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 43/2026/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Xuân M, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2026/HS-ST ngày 22-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Xuân M, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1988 tại tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số 020088011*** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an cấp ngày 24-6-2021. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số 11, đường B, phường T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Luyện Thị L (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, tại Quyết định số 0000099/QĐ-XPHC ngày 03-4-2022, bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 6.500.000 đồng về hành vi đánh gây thương tích cho người khác (đã được xóa), tại Quyết định số 57/QĐ-XPHC ngày 23-10-2025, bị Công an phường T, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 7.250.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích xảy ra ngày 06-6-2025 (chưa nộp phạt), chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 13-6-2025 đến ngày 14-9-2025 được Hủy bỏ biện pháp tạm giam, bị cáo bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04-12-2025 đến nay; có mặt.

Ngoài ra, còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 06-6-2025, Nguyễn Xuân M đi từ Bệnh viện đa tỉnh Lạng Sơn về nhà, khi đến trước quán sửa xe của Nguyễn Công T ở đường B, phường T, tỉnh Lạng Sơn. Nguyễn Xuân M nhờ Nguyễn Công T bơm lốp xe nhưng bị Nguyễn Công T từ chối nên giữa Nguyễn Xuân M và Nguyễn Công T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Sau đó Nguyễn Xuân M điều khiển xe đi về nhưng do bức tức thái độ của Nguyễn Công T nên Nguyễn Xuân M quay lại quán của Nguyễn Công T và hai bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Nguyễn Xuân M xuống xe, lao về phía Nguyễn Công T, dùng tay nắm vào đầu Nguyễn Công T. Sau đó Nguyễn Xuân M bị cháu của Nguyễn Công T là Nguyễn Danh T dùng tay đánh vào người, Nguyễn Xuân M dùng tay đánh lại. Khi hai bên xảy ra xô xát, có Nguyễn Thị T (vợ Nguyễn Công T), Nguyễn Danh Thành Đ (là em trai của Nguyễn Công T); Trần Đức A, Trần Thị H (hàng xóm nhà Nguyễn Công T) chứng kiến can ngăn nên Nguyễn Xuân M bỏ về nhà. Về đến nhà, Nguyễn Xuân M thấy con dao dài 92,5 cm để ở sân do bức tức nên Nguyễn Xuân M cầm dao quay lại nhà Nguyễn Công T để đánh nhau. Khi đến nơi, Nguyễn Xuân M cầm dao chém 01 phát về phía người Nguyễn Công T trúng vùng đầu thì mọi người can ngăn. Nguyễn Xuân M tiếp tục cầm dao khua vài phát trúng vào mặt sau cánh tay trái và mặt sau cẳng tay phải làm xước da chảy máu tay Nguyễn Danh T. Thấy vậy, Nguyễn Danh Thành Đ cầm thanh sắt có sẵn tại quán đánh vào cánh tay phải của Nguyễn Xuân M để Nguyễn Xuân M bỏ dao đang cầm xuống, mọi người can ngăn và giằng dao từ tay Nguyễn Xuân M, sau đó Nguyễn Xuân M bỏ về nhà. Cùng ngày, Nguyễn Công T đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao tra cán dài 92,5cm, phần cán (có thể tháo rời) bằng kim loại dài 46cm; lưỡi dao dài 35cm, bản rộng nhất 6,5cm, có 01 lỗ tròn trên phần đầu dao, lưỡi dao bị han gỉ.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 178/KLTTCT-TTPY ngày 11/6/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Công T là 02%. Cơ chế hình thành thương tích: vết thương vùng trán đỉnh của Nguyễn Công T do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống (bổ sung) số 199/KLTTCT-TTPY ngày 14/7/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn đối với Nguyễn Công T kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Công T tại thời điểm giám định là 03%.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 207/KLTTCT-TTPY ngày 30/7/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Danh T tại thời điểm giám định là 02%. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 210/KLTTCT-TTPY ngày 30/7/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Xuân M tại thời điểm giám định là 0%.

Tại Kết luận giám định số 486/KL-KTHS ngày 02-7-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định là dao, thuộc Phụ lục 3 "Danh mục vũ khí thô sơ" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15-11-2024 của Bộ Công an.

Ngày 13-6-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 104/QĐ-VPCQCSĐT, khởi tố bị can đối với Nguyễn Xuân M về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã ban hành Cáo trạng truy tố. Ngày 14-9-2025, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn xét xử vụ án và quyết định đình chỉ vụ án do Nguyễn Công T và Nguyễn Danh T rút đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Xuân M tại phiên tòa.

Ngày 02-12-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đối với hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Xuân M.

Hành vi của Nguyễn Xuân M sử dụng dao được kết luận giám định là dao, thuộc Phụ lục 3 "Danh mục vũ khí thô sơ" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15-11-2024 của Bộ Công an, mục đích để gây thương tích làm tổn hại 03% sức khỏe của Nguyễn Công T và 02% sức khỏe của Nguyễn Danh T.

Đối với Nguyễn Danh Thành Đ, có hành vi dùng thanh sắt dành trúng tay phải của Nguyễn Xuân M nhằm mục đích làm cho Nguyễn Xuân M rơi con dao đang cầm trên tay, không để Nguyễn Xuân M tiếp tục làm người khác bị thương, không nhằm mục đích gây tổn hại đến sức khỏe của Nguyễn Xuân M nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Danh T, có hành vi sử dụng tay đánh nhau với Nguyễn Xuân M, ngày 10-8-2025 Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 750.000 đồng Nguyễn Danh T đã nộp phạt theo quy định.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Nguyễn Công T và Nguyễn Danh T không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2026/HS-ST ngày 22-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, xử phạt bị cáo 01 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Xuân M kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Xuân M giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Xuân M về tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Mức hình phạt 01 năm tù đã tuyên là đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu chứng cứ là tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân M, giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân M thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; đã xem xét về nhân thân và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc hộ cận nghèo theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo nộp bổ sung tài liệu thể hiện bổ của bị cáo là ông Nguyễn Văn H có tiền sử bị bệnh động kinh và bệnh Parkinson, được hưởng trợ cấp xã hội, từ ngày 07-6-2026 đến ngày 12-6-2026 bố bị cáo đã bị tai biến mạch máu não và phải điều trị tại Bệnh viện; anh Nguyễn Công T có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bản thân bị cáo có nhân thân chưa tốt, lần phạm tội này thuộc trường hợp nghiêm trọng có khung hình phạt từ 01 năm đến 07 năm tù, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo ở mức đầu khung hình phạt 01 năm tù đã là phù hợp với hành vi, nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo cung cấp không đủ để làm thay đổi tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Ngoài ra, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Xuân M còn bị tạm từ ngày 13-6-2025 đến ngày 14-9-2025 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa khấu trừ thời hạn tạm cho bị cáo vào thời hạn chấp hành hình phạt tù, Tòa án cấp phúc

thẩm cân bỏ sung đối với nội dung này. Yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, ý kiến nào phù hợp với nhận định nêu trên thì được chấp nhận, ý kiến nào không phù hợp thì không được chấp nhận.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đề nghị được miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Xuân M; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2026/HS-ST ngày 22-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Xuân M, cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 13-6-2025 đến ngày 14-9-2025.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 15, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Xuân M.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PA09 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TANDKV1 - Lạng Sơn;
- VKSNDKV1 - Lạng Sơn;
- Phòng THADSKV1-Lạng Sơn;
- Bị cáo;
-;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa HS; HCTP; GDKT,TT&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính

